

BSC RESEARCH

Trường phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Tô Quang Vinh

vinhtq@bsc.com.vn

VN-INDEX	852.0	-1.91%
KLKL (triệu CP)	1587.6	-31.5%
Khối ngoại (tỷ)	-168.9	

HNX-INDEX	113.5	-1.66%
KLKL (triệu CP)	295.8	5.0%
Khối ngoại (tỷ)	-24.6	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F2005	799	18,979
VN30F2006	791	114
VN30F2009	787	694
VN30F2012	786	276

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	900.0	870.0	830.0
HNX-INDEX	120.0	112.0	105.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Phân tích kỹ thuật cổ phiếu	5-7
iBroker	8
iInvest	9
Khuyến cáo sử dụng	10

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Tâm lý chứng, thanh khoản giảm thị trường sớm bước vào giai đoạn kiểm định. Không còn duy trì được đà hưng phấn, VN-Index có tuần giảm -1.9% sau khi hồi nhẹ tuần trước. Mức giảm mở rộng với 15/19 ngành và 232 cổ phiếu giảm so với 127 cổ phiếu tăng. Thanh khoản thu hẹp tuần thứ 2 liên tiếp, tuy nhiên mức sụt giảm chưa mạnh tạo điều kiện cho dòng tiền tiếp tục luân chuyển nhanh qua các ngành Nhựa, Phân bón, Chứng khoán, Thép, ... Tuy nhiên khác với chiều tăng giá, dòng tiền đảo qua các ngành nhanh chỉ kéo dài 1-1.5 phiên và nhanh chóng suy yếu. Nhiều công ty đang tổ chức ĐHCĐ và công bố dự kiến KQKD quý II tạo ra sự phân hóa. Dù vậy diễn biến tăng giá của các Công ty có KQKD tích cực cũng không thể kéo dài do dòng tiền thu gọn và thiếu tính đồng thuận. Thị trường sớm bước vào giai đoạn kiểm định, do vậy chúng tôi vẫn duy trì quan điểm thận trọng với diễn biến hiện tại. NĐT chỉ nên cân nhắc mua vào khi VN-Index quay lại kiểm tra thành công vùng hỗ trợ 830 - 835 điểm.

IMF hạ dự báo tăng trưởng toàn cầu, số ca nhiễm Covid-19 tại Mỹ tăng vọt. IMF đã điều chỉnh mức dự báo GDP toàn cầu giảm từ 3% lên mức giảm 4.9%, mức phục hồi năm 2021 cũng điều chỉnh nhẹ từ 5.8% xuống còn 5.4%. Lý do hạ dự báo đến từ các biện pháp giãn cách xã hội nhiều khả năng còn duy trì trong nửa cuối năm, năng suất lao động và chuỗi cung ứng bị tác động nặng nề. Cùng với đó số ca nhiễm mới tại Mỹ tăng vọt lên trên 40 nghìn ca/ngày vượt đỉnh cuối tháng 4, ảnh hưởng đến tiến trình mở cửa lại các tiểu bang và triển vọng phục hồi kinh tế Mỹ. Số ca nhiễm thế giới cũng tăng vọt lên 9.7 triệu và hơn 490 nghìn người tử vong. Theo Worldometers, Hoa Kỳ ghi nhận 47,341 ca mắc bệnh Covid-19 mới tại ngày 26/6 – số ca tăng mạnh nhất kể từ thời điểm dịch bệnh bùng phát. Texas và Florida ban hành lệnh hạn chế các dịch vụ ăn uống, cùng các dịch vụ giải trí. Những thông tin này tác động tiêu cực và khiến các thị trường chứng khoán, thị trường hàng hóa và USD Index điều chỉnh giảm. Trong phiên cuối tuần, Dow Jones cùng S&P 500 giảm mạnh lần lượt tại -2.84% và -2.42%. Trong tuần kết thúc hôm 26/6, Dow Jones cùng S&P 500 giảm mạnh lần lượt tại 3.31% và 2.87%. Tuy vậy, các thị trường vẫn đang chi phối bởi dòng vốn đầu tư cá nhân dồi dào và các thông tin tốt xấu đan xen khi hoạt động công bố kinh tế và KQKD quý II đang đến gần.

Thanh khoản dồi dào, mặt bằng lãi suất liên ngân hàng thấp giúp giảm lãi suất thị trường 1. Diễn biến lãi suất liên ngân tăng lại vào cuối tháng và quý chưa xuất hiện tại thời điểm hiện tại. Lãi suất tại các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 1 tháng và 3 tháng vẫn duy trì ở mức thấp lần lượt ở mức 0.1%, 0.2%, 0.5% và 1.8%. Thanh khoản dồi dào và lãi suất thấp ở thị trường 2 đang giúp lãi suất thị trường 1 giảm dần. Các NHTM đã giảm lãi suất huy động 0.2% - 0.5% ở một kỳ hạn. Thống kê NHNN cũng cho thấy lãi suất phổ biến 0.1-0.2%/năm với tiền gửi không kỳ hạn và dưới 1 tháng; 4-4.25%/ năm với kỳ hạn 1 đến dưới 6 tháng và 4.9-6.6%/năm với kỳ hạn 6 tháng – 1 năm. Lãi suất cho vay cũng giảm 1-2% so với cuối năm 2019 ở mức phổ biến 6%-9%/năm ngắn hạn, 9-11% với trung và dài hạn. Nhiều lãnh đạo ngân hàng trong ĐHCĐ thường niên trao đổi sẽ còn đợt giảm lãi suất cho vay trong thời gian tới. Xu hướng giảm lãi suất hỗ trợ cho dòng tiền chuyển dịch vào TTK qua đó hạn chế những nhịp rung lắc từ hoạt động chốt lãi.

VN30 giằng co và suy yếu vào cuối phiên, các HĐTL mở rộng trạng thái chênh lệch âm. Các HĐTL giảm mạnh hơn so với mức giảm -1.6% của VN30, qua đó mở rộng chênh lệch giá âm lên lần lượt -2.6%, -2.8%, -3.1% và -3.0% ở các kỳ hạn. VN30 giao dịch giằng, chưa xác định cũng khiến cho thanh khoản thu gọn. KLGD bình quân/ phiên giảm tuần thứ 2 về mức 12,531 tỷ/ phiên, tương đương mức giảm 11%. Hợp đồng tăng nhẹ 6% về mức 20,063 hợp đồng. Tương đồng với VN-Index, VN30 thất bại trong nỗ lực vượt SMA20 tại 813 điểm. Chỉ số tích lũy lại sau khi chạm kênh dưới vùng tích lũy hẹp 791 – 813 điểm. Dấu hiệu phân kỳ âm giữa VN-Index và các chỉ báo MFI, Momentum đang cảnh báo về khả năng chỉ số có thể quay lại kiểm tra đáy ngắn hạn 778 điểm. Trường hợp có nhịp rung lắc, NĐT có thể mở vị thế mua thăm dò khi ngưỡng hỗ trợ 778 điểm giữ vững cho hoạt động trading trong khoảng 778 – 813 điểm và ngược lại có thể mở vị thế bán khi vùng giá này bị phá vỡ.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Hạn chế giao dịch trong quá tích lũy lại sau nhịp điều chỉnh đến khi thị trường có biến động rõ ràng hơn.

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Giữ tỷ trọng, tiếp tục theo dõi vận động của dòng tiền và chỉ số.

Các cổ phiếu lưu ý về phân tích kỹ thuật:

Cổ phiếu chuyển biến tích cực: TLG, CMG, DHC

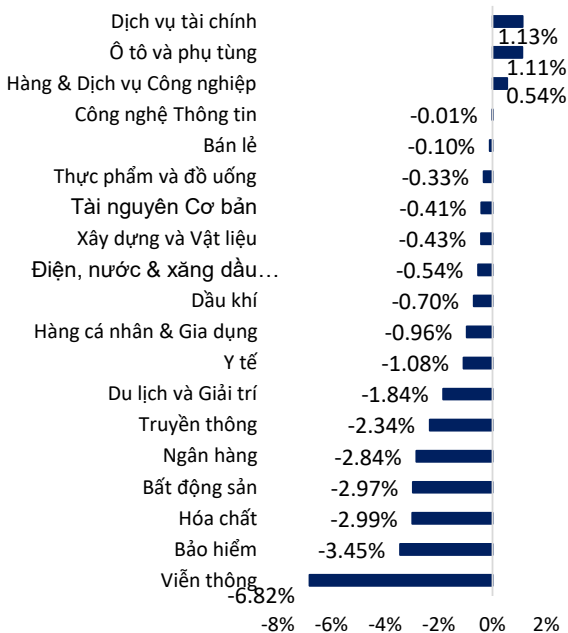
Cổ phiếu tích lũy: GEX, CII

Cập nhật hiệu suất danh mục i-Invest:

Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Stay-at-home_2.3%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

- Thông tin về làn sóng Covid-19 thứ 2, và dữ liệu kinh tế hồi phục sau dịch bệnh.
- Các dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 6 bao gồm tăng trưởng GDP.
- Thông tin về ĐHCĐ và dự kiến KQKD quý II của các công ty niêm yết.
- Ngày 29/6, Chủ tịch NHTW Anh phát biểu chính sách tiền tệ. 30/6, Chỉ số PMI Trung Quốc; GDP Canada; Chủ tịch FED điều trần Quốc hội. 1/7, Chỉ số PMI EU, Nhật và Mỹ; Thay đổi bản lương phi nông nghiệp và dự trữ dầu thô Mỹ. 2/7, Biên bản cuộc họp FOMC, Tỷ lệ thất nghiệp, đơn xin trợ cấp thất nghiệp Mỹ; Tỷ lệ thất nghiệp EU. 3/7, PMI dịch vụ của EU và Anh.

Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

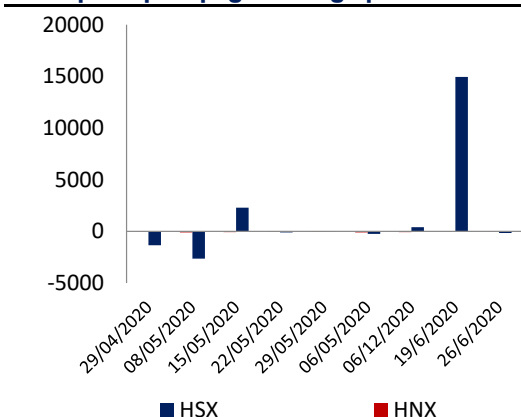
VN-Index điều chỉnh giảm. Sau hai phiên giao dịch đầu tuần tích lũy quanh kháng cự 870 điểm, VN-Index giảm mạnh trong phiên giao dịch giữa tuần, giằng co quanh 850-860 điểm trong hai phiên cuối tuần. Điều chỉnh giảm trên diện rộng. Dòng tiền tiếp tục suy yếu, thanh khoản giảm mạnh so với tuần trước, cho thấy sự thận trọng trong hoạt động đầu tư trước những diễn biến của làn sóng dịch bệnh Covid-19 thứ hai. Diễn biến chính trong tuần.

- Dòng tiền thị trường suy giảm tại tất cả các nhóm vốn hóa, với mức giảm mạnh nhất tại Largecap và VN30.
- Thanh khoản thị trường giảm mạnh 34.38% so với tuần trước, trung bình tại mức 4,608.30 tỷ.
- Khối ngoại bán ròng trên sàn HSX và HNX.

Vận động ngành

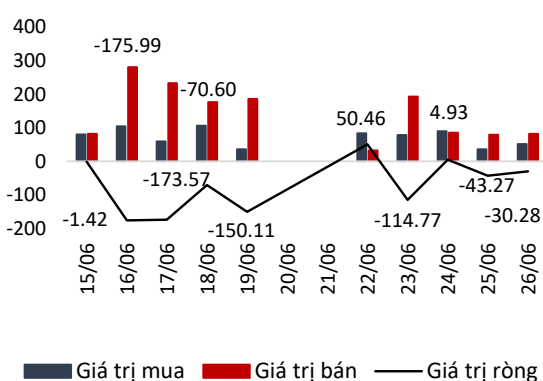
Thị trường giảm mạnh khi có 16/19 ngành giảm điểm.

- Top 3 ngành tăng điểm mạnh nhất là: Dịch vụ tài chính +1.13% (SSI +1.31%, VND +3.41%), Ô tô và phụ tùng +1.11% (TCH +2.60%, CSM +2.98%), Hàng & Dịch vụ Công nghiệp (GEX +1.47%, THI +2.66%).
- Top 3 ngành giảm điểm mạnh nhất là: Viễn thông -6.82% (VGI -1.32%, FOX -0.18%), Bảo hiểm -3.45% (BVH -4.04%, BMI -2.50%), Hóa chất -2.99% (GVR -5.56%, PHR -2.49%).
- LargeCap giảm -2.01%, MidCap giảm -0.03%, SmallCap giảm -1.05%, Pennies giảm -1.55%, và VN30 giảm -1.58%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại bán ròng trên sàn HSX và HNX. Họ bán ròng -168.89 tỷ trên sàn HSX và bán ròng -24.61 tỷ trên sàn HNX. Trên cả 3 sàn, khối ngoại mua ròng 85.0 tỷ FUEVFNVD, 69.3 tỷ PLX, và 66 tỷ KDC trong khi bán ròng -91.2 tỷ VND, -61.6 tỷ HPG, và -48.5 tỷ DBC. Top 10 mã mua ròng mang về 409.4 tỷ và khối ngoại rút -390.3 tỷ từ top 10 mã bán ròng.

ETF Diamond giữ đà tăng quy mô 25 phiên liên tiếp. Các ETFs khác cân bằng, nhiều khả năng duy trì quy mô hiện tại. Trong tuần, ETF FTSE giữ quy mô 8.064 triệu chứng chỉ. ETF E1VFN30 giữ quy mô 398.3 triệu chứng chỉ. ETF FUEVFNVD (Diamond) tăng quy mô 4.5 triệu chứng chỉ lên mức 114.7 triệu chứng chỉ ngày 25/6, tương đương mua vào 53 tỷ. ETF FUESSVFL (Finlead) giữ quy mô ở mức 69 triệu chứng chỉ. ETF KIM giữ quy mô ở mức 15.2 triệu chứng chỉ.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh bán ròng -132.93 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng mạnh hôm 23/6. Khối tự doanh bán ròng -84.5 tỷ FUEVFNVD, -49.8 tỷ KOS, -29.0 tỷ MWG và mua ròng 45.0 tỷ NHH, 41.9 tỷ CTF và 20.4 tỷ E1VFN30.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	NVL	+5.23%	0.86
2	VNM	+0.78%	0.45
3	LGC	+6.25%	0.14
4	PDR	+4.74%	0.12
5	FLC	+13.28%	0.10
6	PSH	+14.06%	0.10
7	CTD	+5.36%	0.08
8	DCM	+4.99%	0.07
9	TCH	+2.60%	0.06
10	NT2	+3.06%	0.05

Tổng **1.96**
VN-Index **-16.58**

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% giảm	Điểm số
1	VIC	-5.96%	-5.60
2	VCB	-2.46%	-2.22
3	BID	-3.74%	-1.78
4	VRE	-5.76%	-1.06
5	VHM	-1.18%	-0.86
6	CTG	-3.43%	-0.85
7	GVR	-5.56%	-0.80
8	VPB	-3.51%	-0.56
9	HVN	-3.84%	-0.43
10	BVH	-4.04%	-0.42

Tổng **-14.15**
VN-Index **-16.58**

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	FUEVFN	85.02	#N/A
2	PLX	69.31	13.60
3	KDC	66.04	20.30
4	VHM	49.19	20.10
5	NVL	44.54	6.02
6	DXG	24.24	40.82
7	VCB	23.39	23.80
8	DPM	19.02	11.38
9	BMP	14.33	81.16
10	DGW	14.32	27.39
Tổng		409.4	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VNM	-91.16	58.75
2	HPG	-61.57	35.91
3	DBC	-48.50	6.32
4	BID	-33.45	17.71
5	ACV	-30.83	3.37
6	CII	-28.05	39.56
7	HSG	-27.25	12.61
8	VJC	-23.74	18.20
9	MSN	-23.04	38.95
10	NLG	-22.69	48.10
Tổng		-390.3	

VN-Index

Đồ thị tuần: Biến động giá thu hẹp, tuy nhiên diễn biến suy yếu cuối phiên khiến VN-Index tạo nền giảm điểm với KLGD giảm tuần thứ 2 liên tiếp. ADX giảm về 29 với -DI duy trì trên +DI. Các chỉ báo kỹ thuật giữ ở mức trung tính với dải bollinger thu hẹp. Chỉ số duy trì trên SMA20 và dưới SMA200 tuần. Diễn biến đang suy yếu trong vùng biến động từ 835 – 900 điểm. Độ dốc của xu hướng hồi phục giảm từ 48 độ xuống mức 40 độ cho thấy dịch chuyển an toàn nhưng cũng cho thấy động lực tăng đang dần suy giảm. Chỉ số vẫn đang đứng trước khả năng có những nhịp rung lắc về sát 835 điểm trước khi có hoạt động củng cố giá trở lại.

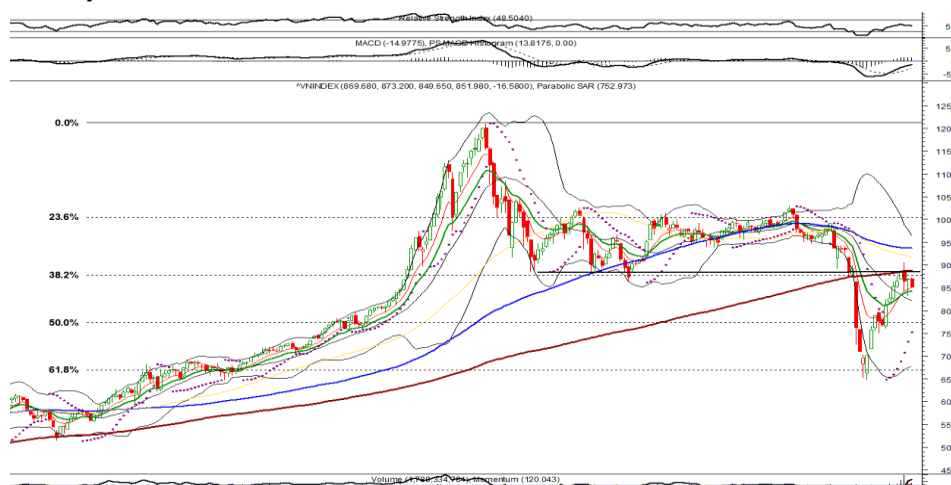
Đồ thị ngày: Chỉ số có 3/5 cây nến doji với biên độ hẹp trong tuần qua. Tuy nhiên ngược với chiều tăng điểm chỉ số đang có dấu hiệu đuối lực vào cuối phiên khi thanh khoản giảm sút. Chỉ số có 3 phiên kiểm tra nhưng đều thất bại trước SMA20. Dải Bollinger band đi ngang và dần mở rộng xuống dưới cảnh báo biến động có khả năng mạnh hơn trong tuần tới. VN-Index vận động trong vùng hẹp 850 – 873 trong 2 tuần qua và vùng mở rộng 835 – 900 điểm trong 1 tháng qua. MACD nằm dưới đường tín hiệu, nhưng đã mở rộng khoảng cách và vẫn duy trì trên mức cơ sở. Tín hiệu phân kỳ âm giữa giá và các chỉ báo MFI và Momentum đang cảnh báo khả năng giảm điểm chỉ số xuống dải bollinger band dưới tại 835 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- VN-Index bám dưới SMA20 ngày với KLGD.
- Đồ thị ngày xuất hiện tín hiệu phân kỳ âm giữa giá và các chỉ báo MACD và Momentum.

Nhận định: VN-Index suy yếu khi chưa thể vượt SMA20 với KLGD thấp. Chỉ số vẫn đang tích lũy trong vùng hẹp 850 – 873 trong 2 tuần qua và vùng mở rộng 835 – 900 điểm trong 1 tháng qua. Đà hưng phấn của thị trường đang chững lại thể hiện tốc độ vào lệnh, biên độ giao động giá và thanh khoản trong tuần qua. Dấu hiệu phân kỳ âm giữa giá và các tín hiệu MFI và Momentum đang cảnh báo nhịp rung lắc ngắn hạn về 835 điểm, kênh dưới của vùng tích lũy đỉnh ngắn hạn trong 1 tháng qua.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

- Bộ Lao động Thương binh & Xã hội đề xuất sửa tiêu chí doanh nghiệp thành “Doanh thu quý I/2020 giảm từ 20% trở lên so với quý IV/2019 hoặc so với cùng kỳ năm ngoái.”, trong Quyết định 15, nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 được tiếp cận tín dụng cho vay để trả lương ngừng việc cho người lao động.
- Bộ Tài chính bổ sung các doanh nghiệp quy mô vừa - tổng doanh thu không quá 200 tỷ đồng và có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm 2020 không quá 200 người – vào nhóm đối tượng được giảm thuế. Việc mở rộng đối tượng giảm thuế sẽ làm giảm thu ngân sách Nhà nước năm 2020 khoảng 22,440 tỷ đồng, tăng hơn 6,000 tỷ đồng so với việc chỉ giảm thuế cho doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.
- Quốc hội thông qua Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) tạo hành lang pháp lý cao nhất để thu hút đầu tư tư nhân vào các lĩnh vực kết cấu hạ tầng thiết yếu theo phương thức PPP.
- Theo thông báo từ Tổ chức Hàng không Dân dụng Quốc tế (ICAO) tới toàn ngành hàng không có hiệu lực từ 16/6 tới 16/9, Việt Nam vẫn không cấp phép chở khách với các chuyến bay đến Việt Nam, trừ các trường hợp nhập cảnh mang tính chất ngoại giao, công vụ, chuyên gia, thương gia, lao động tay nghề cao hoặc những trường hợp đặc cách từ Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch Covid-19.
- Sáu tháng đầu 2020, FDI thực hiện giảm 4.9% YoY xuống 8.7 tỷ USD. FDI đăng ký giảm 15.1% xuống 15.7 tỷ USD.

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Theo Worldometers, Hoa Kỳ ghi nhận 47,341 ca mắc bệnh Covid-19 mới tại ngày 26/6 – số ca tăng mạnh nhất kể từ thời điểm dịch bệnh bùng phát.
- Tại Mỹ, thu nhập cá nhân giảm 4.2% MoM trong tháng 5, sau khi tăng 10.8% trong tháng 4. Tiêu dùng cá nhân tăng 8.2% MoM trong tháng 5, sau khi giảm 12.6% trong tháng 4. Tiêu dùng cá nhân cơ bản tăng 8.1% MoM trong tháng 5.
- Tại Mỹ, chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (Personal consumption expenditure price index – PCE) tăng 0.1% MoM trong tháng 5, sau khi giảm 0.5% MoM trong tháng 4. PCE tăng 0.5% YoY trong tháng 5, sau khi tăng 0.6% YoY trong tháng 4. Loại trừ giá thực phẩm và năng lượng, PCE cơ bản tăng 0.1% MoM trong tháng 5, sau khi giảm 0.4% trong tháng 4. PCE cơ bản duy trì mức tăng 1% YoY.
- Thâm hụt thương mại Mỹ tăng lên 74.34 tỷ USD trong tháng 5, từ mức 70.73 tỷ USD trong tháng 4. Xuất khẩu giảm 34.9% MoM xuống 90.08 tỷ USD. Nhập khẩu giảm 22.9% MoM xuống 164.42 tỷ USD.
- IMF dự đoán kinh tế toàn cầu giảm 4.9% năm 2020, giảm so với dự đoán giảm 3.0% tại thời điểm tháng 4. Đồng thời, IMF dự đoán kinh tế toàn cầu phục hồi 5.4% năm 2021, giảm so với dự đoán tăng 5.8% tại thời điểm tháng 4. Kinh tế Mỹ được dự đoán giảm 8%. Kinh tế Châu Âu được dự đoán giảm 10.2%. Trung Quốc được dự đoán có kinh tế tăng 1%.

Thông tin các ngành hàng hóa

Mặt hàng	ĐVT	Sáng 27/06	% Ngày	% Tuần	% Tháng	Liên quan đầu ra	Liên quan đầu vào
Dầu WTI	USD/barrel	38.49	-0.59%	-3.40%	15.80%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Dầu Brent	USD/barrel	41.02	-0.07%	-2.80%	15.70%	GAS, BSR,	PVD, PVT
Xăng	UScent/gallon	115.33	-3.42%	-9.30%	13.30%	PLX, OIL	HVN, VJC
Vàng	USD/ounce	1771.29	0.43%	1.60%	3.60%	PNJ	PNJ
Bạc	USD/ounce	17.81	0.01%	1.00%	3.20%	PNJ	PNJ
Đậu tương	UScent/bushel	861.25	-0.81%	-2.20%	0.70%	HKB	DBC, QNS
Lúa mì	UScent/bushel	475.75	-2.56%	-2.00%	-6.30%		AFX
Sữa	USD /cwt	20.93	0.05%	-0.30%	16.70%	VNM, GTN	KDC
Cao su	JPY/kg	144.86	-1.35%	n/a	n/a	DPR, PHR	SRC, CSM
Đường	UScent/lb	11.62	-2.52%	-4.60%	6.20%	SBT, LSS	VNM, GTN
Cà phê	UScent/lb	96.65	0.89%	0.80%	-7.20%	CTP, DLG	VCF, CTP
Đồng	USD /ton	5957.00	1.09%	1.80%	13.30%	MSN, ACM	CAV, SAM
Thép	USD/ton	510.72	-0.25%	0.70%	3.80%	HSG, HPG	PC1, CTD
Nhôm	USD/ton	1601.50	2.01%	0.60%	5.00%		CAV, SAM
Quặng sắt	USD/ton	108.08	0.97%	-0.90%	7.10%	HSG, HPG	HSG, HPG
Than đá	USD/ton	56.85	1.52%	0.70%	-1.70%	HLC, NBC	HT1, BCC

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-3.31%
2	France (CAC)	-1.40%
3	Germany (DAX)	-1.96%
4	UK (FTSE)	-2.12%
5	Japan (Nikkei)	0.15%
6	Phillippine (PCOMP)	-1.95%
7	Malaysia (KLCI)	-1.27%
8	Thailand (SET)	-2.95%
9	Indonesia (JCI)	-0.77%
10	Singapore (STI)	-1.15%
11	Vietnam (VN-Index)	-1.91%

Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá USD/VND	23,372	VND
Tỷ giá EUR/VND	26,029	VND
Tỷ giá CNY/VND	3,280	VND
Tỷ giá JPY/VND	217	VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	38.5
Dầu Brent (USD)	41.0
Khí gas (USD/MMBtu)	1.5
Vàng giao ngay (USD/oz)	1771.3
Bạc (USD/t oz)	18.0
Đồng (USD/lb.)	265.9
Cao su (JPY/kg)	144.9
Bông (USD/lb.)	60.6

Lãi suất liên ngân hàng

Thời hạn	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	0.10	-0.05
1 tuần	0.20	0.07
2 tuần	0.28	0.11
1 tháng	0.40	-0.03
2 tháng	1.22	0.22
3 tháng	1.68	0.05
6 tháng	2.54	-0.03
1 năm	2.94	-0.13

Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

GEX – Tổng Công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam– Tích lũy

GEX là một trong những cổ phiếu largecap đang nằm trong nhịp tích trung hạn tại vùng 16-18. Thanh khoản cổ phiếu đang nằm tại ngưỡng trung bình 20 phiên trong các phiên giao dịch gần nhất. Chỉ báo MACD và chỉ báo RSI vẫn đang ủng hộ tín hiệu tích lũy. Đường giá cổ phiếu sắp cắt lại dải mây Ichimoku cho thấy xu hướng tăng giá trung hạn vẫn đang hình thành. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu quanh 46. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu quanh 16. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng vùng giá 16-17 và chốt lời tại ngưỡng vùng 21-20. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 16.0.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

TLG – Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long– Tích cực

TLG là một trong những cổ phiếu midcap đang nằm trong xu hướng tăng sau khi chạm ngưỡng đáy 28.0. Thanh khoản tăng mạnh trở về ngưỡng trung bình 20 phiên, đồng thuận cùng vận động tăng của TLG. MACD phân kỳ dương trong khi RSI tiếp tục tăng giá tại vùng trung lập cho thấy tín hiệu tăng giá ngắn hạn. Đường giá cổ phiếu cũng đã vượt lên dải mây Ichimoku, ủng hộ xu hướng tăng giá trung hạn. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu quanh 40/-. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu quanh 30.0. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại vùng giá 34-35 và chốt lãi tại ngưỡng 40. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 30.0.



CMG – Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC – Tích cực

CMG là một trong những cổ phiếu midcap đang tăng tích cực lên trên vùng tích lũy trung hạn quanh giá 28. Thanh khoản duy trì tại mức cao, trên trung bình 20 phiên, đồng thuận cùng vận động tăng của CMG. MACD có tín hiệu phân kỳ và RSI có xu hướng tăng trong vùng trung lập. Các chỉ báo này đều ủng hộ xu hướng tăng giá. Đường giá cổ phiếu cũng đã vượt lên dải mây Ichimoku cho thấy xu hướng tăng giá trung hạn dần hình thành. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu quanh 36. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu quanh 28. Nhà đầu tư có thể mua cổ phiếu tại vùng giá 30-31 và chốt lãi tại ngưỡng giá 36. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 28.0.



Phân tích kỹ thuật cổ phiếu

DHC – Công ty Cổ phần Đồng Hải Bến Tre – Tích cực

DHC là một trong những cổ phiếu midcap đang vận động tăng tích cực sau khi tạo thành mô hình 2 đáy tại ngưỡng giá 34. Thanh khoản duy trì tại mức cao, trên trung bình 20 phiên, đồng thuận vận động tăng của DHC. MACD đang có dấu hiệu phân kỳ dương nằm trên đường tín hiệu. RSI tăng dần, nằm ở vùng trung lập cho thấy tín hiệu tăng trong ngắn hạn. Cổ phiếu vẫn đang quay trở lại dải mây Ichimoku cho thấy xu hướng tăng giá trung hạn đang hình thành. Ngưỡng kháng cự gần nhất của cổ phiếu quanh là 39. Ngưỡng hỗ trợ gần nhất của cổ phiếu quanh 34. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể mua cổ phiếu tại ngưỡng 34-35 và chốt lời tại ngưỡng 39. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 34.0.



CII – Công ty cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật T.P Hồ Chí Minh– Tích lũy

CII là một trong những cổ phiếu midcap đang trong xu hướng tích lũy dài hạn tại vùng giá 18-20. Thanh khoản cổ phiếu vẫn đang duy trì tại ngưỡng trung bình 20 phiên. Chỉ báo MACD và chỉ báo RSI đều đang đi ngang và ủng hộ xu hướng tích lũy. Đường giá cổ phiếu cũng chưa vượt lên dải mây Ichimoku, cho thấy xu hướng tăng giá trung hạn chưa hình thành. Ngưỡng hỗ trợ của cổ phiếu là 18 với ngưỡng kháng cự tại vùng giá 22.0. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể mua cổ phiếu trong vùng 18.5-19.5 và chốt lời quanh ngưỡng 22. Cắt lỗ nếu cổ phiếu mất ngưỡng 18.0.

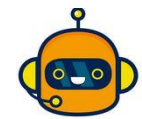




TRỢ LÝ THÔNG MINH iBROKER

Nhanh chóng, chính xác, chuyên sâu

BSC ibroker là dịch vụ 24/7 cung cấp cho khách hàng để hỗ trợ tra cứu thông tin, phân tích dữ liệu thị trường, dữ liệu cổ phiếu và đưa ra các tư vấn khuyến nghị đầu tư. BSC iBroker không thay thế khách hàng trong việc ra quyết định giao dịch; khách hàng nên xem xét BSC iBroker như một nguồn thông tin tham khảo.



Trợ lý phân tích định lượng (kim): gồm các chức năng tư vấn cổ phiếu dựa trên phân tích dữ liệu giá và khối lượng giao dịch, tư vấn tín hiệu mua/bán cổ phiếu trong phiên; tra cứu biến động dòng tiền theo các nhóm ngành thị trường; tra cứu tin tức báo chí,...



Trợ lý phân tích cơ bản (mộc): có chức năng phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản của từng mã cổ phiếu ở kỳ hiện tại, so sánh với chỉ tiêu tài chính trung bình ngành và trung bình toàn thị trường.



Trợ lý báo cáo phân tích (thủy): Có chức năng tra cứu danh sách và nội dung các báo cáo cập nhật doanh nghiệp, phân tích ngành và doanh nghiệp của các chuyên viên phân tích BSC.

Sử dụng iBroker tại đây
Bản công bố rủi ro

[Link](#)
[Link](#)

Hướng dẫn sử dụng
Video hướng dẫn sử dụng

[Link](#)
[Link](#)

Báo cáo cập nhật trên iBroker trong tuần

Mã gõ báo cáo	Ngày	Nội dung tóm tắt
Express GVR 2020Q2	5/5/2020	Kế hoạch 2020. Doanh thu đạt 24.647 tỷ đồng (+7.76% yoy), LNTT đạt 4.961 tỷ đồng (+6.57%yoy) trong đó Tổng sản lượng khai thác từ 360.000 tấn trở lên, tăng 8,66% so với năm 2019; thu mua 73.000 tấn, sản lượng tiêu thụ kế hoạch 433.000 tấn, tăng 4,79% so với năm 2019. Một số thông tin khác. Theo phê duyệt của tỉnh Đồng Nai, GVR sẽ chuyển nhượng khoảng 1,800 ha trong dự án thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ, tái định cư Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành trong khoảng trước tháng 10/2020, với giá đền bù 475 triệu đồng/ha (chưa bao gồm cây cao su).
Express SZC 2020Q2	5/5/2020	KQKD quý 1.2020. Doanh thu thuần đạt gần 121 tỷ đồng cao gấp 2,5 lần cùng kỳ đến chủ yếu từ 103 tỷ đồng doanh thu cho thuê khoảng 9ha đất KCN và phí quản lý khoảng và hơn 15 tỷ đồng doanh thu hoạt động khu dịch vụ thể dục thể thao, LNST đạt 53.6 tỷ đồng (gấp 2.89 lần cùng kỳ), lần lượt hoàn thành được 32% kế hoạch doanh thu và 47% kế hoạch LNST, biên LNG ổn định duy trì ở mức 53%.
Express HPG 2020Q2	4/28/2020	Kế hoạch kinh doanh: Tổng doanh thu đạt 6,200 tỷ (-20%yoy), LNST đạt 433 tỷ (-48%yoy). Dự kiến chia cổ tức 2019 bằng cổ phiếu với tỷ lệ 15% vào quý 3.Kết quả Q1/2020: Doanh thu đạt 1,600 tỷ (-14%yoy), lợi nhuận sau thuế đạt 114.6 tỷ (-34.5%yoy). Nguyên nhân đến từ (1) sản lượng vận tải dầu thô và dầu sản phẩm từ Dung Quất và Nghi Sơn giảm do cầu yếu, tồn kho nhiều và (2) giá dầu giảm mạnh => giá cước tàu dầu thô chạy nội địa giảm để hỗ trợ các nhà máy lọc dầu.
Express PVT 2020Q2	4/27/2020	Với giả định (1) giá dầu trung bình năm 2020 ở mức 48.5\$/thùng (-24%yoy – tương đương 50% mức giảm từ trường hợp xấu nhất) và (2) nhà máy lọc dầu Dung Quất và Nghi Sơn hoạt động ở mức công suất 90%, BSC ước tính doanh thu và lợi nhuận sau thuế của PVT lần lượt đạt 6,860 tỷ (-11%yoy) và 632 tỷ (-23%yoy).
Express DGC 2020Q2	21/4/2020	Kế hoạch kinh doanh năm 2020 DGC đặt kế hoạch doanh thu 6,085 tỷ (+19.5% YoY) và lợi nhuận sau thuế 600 tỷ (+4.9% YoY). Kết quả kinh doanh Quý 1 DGC ghi nhận doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt là 1,520 tỷ (+30.6% YoY) và 199.5 tỷ (+66.3% YoY). Biên lợi nhuận gộp đạt 20.1%, tăng mạnh từ mức 16.9% cùng kỳ.

* Danh mục đáng chú ý trong tuần: Theme_Stay-at-home_2.3%

Danh mục	Hiệu suất danh mục						Độ lệch chuẩn
	Ngày	Tuần	Tháng	Quý	Nửa năm	Năm	
Chủ đề (Click để xem báo cáo)	13/24 danh mục Chủ đề có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
Stay-at-home	-0.5%	2.3%	6.5%	47.4%	6.9%	6.9%	26.1%
Hàng tiêu dùng	-0.9%	1.2%	3.7%	53.8%	-0.8%	-0.8%	15.8%
Cổ tức cao - Thanh khoản tốt	0.8%	0.5%	2.0%	36.8%	6.4%	6.4%	15.8%
Ngành Dược	0.2%	0.2%	-1.1%	16.5%	-6.8%	-6.8%	26.1%
Nước & Năng lượng	0.1%	0.1%	1.2%	30.1%	-7.7%	-7.7%	26.1%
Dầu khí	-0.8%	0.0%	5.1%	47.3%	-20.4%	-20.4%	15.8%
Lãi suất giảm	-1.1%	-0.7%	7.0%	52.6%	0.7%	0.7%	19.5%
Cổ phiếu cơ sở Chứng quyền	-0.1%	-0.7%	-0.9%	31.0%	-9.7%	-9.7%	17.8%
Bảo hiểm & Chứng khoán	-1.1%	-1.1%	6.0%	44.3%	-2.1%	-2.1%	22.4%
VN Diamond	0.1%	-1.1%	-1.8%	31.4%	-13.5%	-13.5%	26.1%
Top 10 cổ phiếu VN30	0.1%	-1.2%	-1.6%	29.1%	-14.8%	-14.8%	26.1%
Tăng trưởng - định giá hấp dẫn	0.0%	-1.2%	-2.7%	37.3%	-12.3%	-12.3%	26.1%
Xây dựng	-1.4%	-1.2%	1.4%	40.4%	-3.7%	-3.7%	26.1%
Vật liệu Xây dựng	0.6%	-1.3%	2.4%	48.5%	0.6%	0.6%	26.1%
Cổ phiếu hết room ngoại	0.0%	-1.4%	0.1%	33.4%	-11.2%	-11.2%	17.8%
FTSE Việt Nam	-0.4%	-1.7%	-1.1%	27.4%	-9.0%	-9.0%	15.8%
MSCI frontier 100 Việt Nam	-0.5%	-1.8%	-2.1%	27.8%	-10.2%	-10.2%	26.1%
Corona Avengers	-1.3%	-1.9%	1.6%	49.8%	-1.3%	-1.3%	15.8%
BDS & Khu công nghiệp	0.5%	-2.0%	5.0%	34.2%	-6.9%	-6.9%	17.8%
Ngân Hàng	-0.3%	-2.3%	0.2%	32.3%	-4.8%	-4.8%	26.1%
VN FinSelect	-0.3%	-2.4%	0.0%	33.6%	-6.6%	-6.6%	26.1%
Cổ phiếu đầu ngành tài chính	-0.4%	-2.7%	-0.2%	34.3%	-7.1%	-7.1%	17.8%
Chiến tranh thương mại	-0.6%	-3.1%	0.8%	43.2%	-9.3%	-9.3%	17.8%
Bất động sản Khu công nghiệp	0.0%	-4.2%	-2.1%	5.2%	5.2%	5.2%	22.4%
Mục tiêu	8/9 danh mục Mục tiêu có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
S11	-0.1%	-0.1%	3.3%	30.2%	-0.5%	-0.5%	18.8%
L11	0.4%	-0.1%	2.8%	33.0%	-7.8%	-7.8%	17.7%
L22	0.2%	-0.7%	1.0%	41.7%	-7.1%	-7.1%	19.9%
M22	0.0%	-0.9%	0.1%	37.9%	-3.1%	-3.1%	18.9%
M12	-0.1%	-1.0%	-1.2%	29.9%	-7.3%	-7.3%	19.9%
S21	-0.3%	-1.1%	-1.6%	35.2%	-8.5%	-8.5%	20.0%
M31	-0.2%	-1.2%	0.2%	34.0%	-8.5%	-8.5%	21.2%
S32	-0.3%	-1.2%	-0.7%	44.5%	-15.2%	-15.2%	22.5%
L32	-1.7%	-3.4%	1.8%	51.7%	-8.0%	-8.0%	21.1%
Khẩu vị Rủi ro	2/3 danh mục Khẩu vị Rủi ro có mức hiệu suất ngày tốt hơn VNINDEX						
MID1	-0.1%	0.5%	5.9%	43.7%	3.5%	3.5%	17.6%
LOW1	-0.3%	-0.7%	0.0%	28.1%	-5.5%	-5.5%	17.2%
HIGH3	0.0%	-1.9%	-1.4%	37.6%	-1.9%	-1.9%	19.3%
INDEX							
VNINDEX	-0.3%	-1.9%	-1.4%	28.6%	-11.3%	-11.3%	17.0%
VN30INDEX	-0.1%	-1.6%	-1.3%	30.3%	-9.5%	-9.5%	17.5%

*Hiệu suất danh mục sử dụng dữ liệu thật theo đúng kỳ tái cân bằng của danh mục.

Tham chiếu chỉ số VNINDEX

Danh mục	Tổng số	Ngày		Tuần		Tháng	
		Thắng	Thua	Thắng	Thua	Thắng	Thua
Chủ đề	24	13	11	18	6	19	5
Mục tiêu	9	8	1	8	1	8	1
Rủi ro	3	2	1	3	0	3	0

*Để xem chi tiết danh mục xin vui lòng đăng nhập vào BSC i-Invest theo đường link:

<https://invest.bsc.com.vn/#/login>

Vũ Quốc Khánh

khanhvq@bsc.com.vn

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: Bloomberg: RESP BSCV <GO>

